

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ I NĂM 2011

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Mã số	T.M	Quý 1		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
				Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp DV	1	VI.25	104.427.469.488	97.787.353.807	104.427.469.488	97.787.353.807
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2		1.665.538.873		1.665.538.873	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10		102.761.930.615	97.787.353.807	102.761.930.615	97.787.353.807
4	Giá vốn hàng bán	11		72.815.129.827	45.769.936.089	72.815.129.827	45.769.936.089
5	Lợi nhuận về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20= 11-11)	20		29.946.800.788	52.017.417.718	29.946.800.788	52.017.417.718
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	2.096.802.627	1.121.420.284	2.096.802.627	1.121.420.284
7	Chi phí tài chính	22	VI.28	2.484.559.126	3.847.658.003	2.484.559.126	3.847.658.003
	Trong đó : Chi phí lãi vay	23		1.648.932.586	3.838.527.793	1.648.932.586	3.838.527.793
8	Chi phí bán hàng	24		205.143.907	93.058.168	205.143.907	93.058.168
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5.812.599.714	4.679.964.970	5.812.599.714	4.679.964.970
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD (30 = 20 + (21 -22) - (24 + 25))	30		23.541.300.668	44.518.156.861	23.541.300.668	44.518.156.861
11	Thu nhập khác	31		12.901.210.904	111.941.294	12.901.210.904	111.941.294
12	Chi phí khác	32		134.732.011	45.227.631	134.732.011	45.227.631
13	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		12.766.478.893	66.713.663	12.766.478.893	66.713.663
14	Lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	45		-	-	-	-
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (30+40)	50		36.307.779.561	44.584.870.524	36.307.779.561	44.584.870.524
16	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	51	VI.30	6.670.181.514	11.146.217.631	6.670.181.514	11.146.217.631
17	Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52	VI.30	-	-	-	-
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60		29.637.598.047	33.438.652.893	29.637.598.047	33.438.652.893
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		147.399.723		147.399.723	
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	62		29.490.198.324		29.490.198.324	



21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70					
----	--------------------------	----	--	--	--	--	--

Người lập biểu


Dương Thị Ngọc

Kế toán trưởng


Bùi Thị Chinh

Vũng Tàu, ngày 30 tháng 05 năm 2011

Tổng Giám đốc



Trần Hữu Thuận